

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/DS-ST
Ngày 27 - 7 - 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín
dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Giới;
- Ông Trần Hữu Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2023 tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 120/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-DS ngày 20/4/2023; Quyết định ngừng phiên tòa số 05/2023/QĐST-DS ngày 18/5/2023; Thông báo về việc tiếp tục phiên tòa số 120/2023/TB-TA ngày 10/7/2023 giữa:

* Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê.

Địa chỉ: tổ 2, khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Tiến Thành - chức vụ: Chủ tịch HĐQT Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Ninh Văn M, sinh năm 1984, nơi thường trú: thôn Trung L, xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Mã Thị L, sinh năm 1963, nơi thường trú: thôn Trung L, xã Tràng L, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện của nguyên đơn trình bày:

* Tại Hợp đồng tín dụng số 13/22/HDTD/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 ký giữa Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê (MCF) với ông Ninh Văn M. Nội dung hợp đồng: ông Ninh Văn M vay (MCF) với số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng chẵn); phương thức vay: tiêu dùng; thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2022; lãi suất: 10%/năm. MCF đã giải ngân số tiền vay 300.000.000 đồng bằng tiền mặt vào ngày 19 tháng 01 năm 2022 cho ông Ninh Văn M.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, ông Ninh Văn M đã thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền lãi **31.948.000 đồng cụ thể:**

- + Ngày 16/02/2022, trả lãi 2.548.000 đồng;
- + Ngày 17/03/2022, trả lãi 2.301.000 đồng;
- + Ngày 19/04/2022, trả lãi 2.548.000 đồng;
- + Ngày 19/05/2022, trả lãi 2.466.000 đồng;
- + Ngày 17/06/2022, trả lãi 2.548.000 đồng;
- + Ngày 18/01/2023, trả lãi 19.537.000 đồng;

Tính đến ngày 27/7/2023, ông Ninh Văn M còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền là:

- Nợ gốc: 300.000.000 đồng;
- **Nợ lãi quá hạn: 23.301.000 đồng;**
- **Tổng cộng: 323.301.000 đồng;**

(Ba trăm hai mươi ba triệu. ba trăm linh một nghìn đồng).

**** Biện pháp đảm bảo:***

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 13/22/HDTC/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO135070 (Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH01026) do Ủy ban nhân thị xã Đông Triều cấp ngày 18/06/2020, mang tên bà Mã Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng Đông Triều, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã Đông Triều.

MCF đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng bên vay vẫn không thanh toán nợ vay cho MCF. Vì vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký kết.

Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê, yêu cầu:

1- Buộc ông Ninh Văn M phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền tạm tính đến ngày 27/7/2023 là: 323.301.000đ (Ba trăm hai mươi ba triệu. ba trăm linh một nghìn đồng) và các khoản nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 13/22/HDTD/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê với ông Ninh Văn M từ sau ngày 27/7/2023 cho đến khi ông Ninh Văn M hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

2- Ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Ninh Văn M không trả được nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 13/22/HDTG/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa bà Mã Thị L với Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

3- Trong trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp mà số tiền thu được không đủ trả nợ thì ông Ninh Văn M vẫn phải tiếp tục trả nợ số tiền còn lại cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê.

4- Ông Ninh Văn M phải nộp toàn bộ án phí, phí thẩm định tại chỗ và các khoản phí phải nộp khác theo quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ bị đơn là anh Ninh Văn M nhiều lần nhưng anh M không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Vì vậy, anh M không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mã Thị L có bản tự khai nội dung như sau: Anh Ninh Văn M (là con trai bà Mã Thị L) có vay tiền của Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê để sửa chữa nhà, để đảm bảo cho khoản vay của anh M, bà Mã Thị L đã thế chấp bằng tài sản của mình là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều. Nay, do anh M vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê đã khởi kiện yêu cầu anh M phải trả hết nợ gốc và lãi, quan điểm của bà L đề nghị Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê tạo điều kiện cho anh M được trả dần nếu anh M vẫn không trả được thì đề nghị Tòa án giải quyết đối với tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bà L còn cung cấp: khoảng tháng 02/2022 anh M vào miền Nam ở cho đến nay chưa về nhà lần nào nhưng bà L và anh M vẫn liên lạc với nhau qua điện thoại, địa chỉ cụ thể nay anh M ở đâu thì bà L không biết vì anh M không nói. Việc Tòa án giải quyết vụ án, bà L cũng đã nhận các văn bản của Tòa án tổng đạt cho bà L và anh M, bà L đã thông tin nội dung các văn bản của Tòa án cho anh M được biết.

Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ:

- Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều kết quả như sau:

+ Vị trí thửa đất: tại thửa đất số 421, tờ bản đồ số 40, địa chỉ thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

+ Hiện trạng sử dụng đất: diện tích sử dụng đất 4.021,4m² phù hợp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO135070 (Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01026) do Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều cấp ngày 18/06/2020.

+ Hiện trạng tài sản gắn liền với đất: 01 nhà mái bằng diện tích 65,3m²; diện tích nhà mái tôn 23,6m²; 02 nhà tạm có diện tích là 56m² và 55m²; mái tôn diện tích 51,4m²; sân bê tông diện tích 108,3m² và một số vật kiến trúc khác theo sơ đồ hiện trạng thửa đất lập ngày 09/02/2023.

Toàn bộ đất và tài sản gắn liền với đất trên hiện đang do bà Mã Thị L quản lý sử dụng.

**** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa quá trình tiến hành tố tụng, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn, quá trình tham gia tố tụng đã không chấp hành và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng; Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là “tranh chấp hợp đồng dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn là anh Ninh Văn M có nơi thường trú tại thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, anh Ninh Văn M không có mặt tại nơi thường trú, nhưng anh M không thông báo cho nguyên đơn và cơ quan có thẩm quyền về nơi ở mới của anh M. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng địa chỉ ghi trong hợp đồng do nguyên đơn cung cấp, tổng đạt thông qua người thân (là mẹ anh anh M) và được mẹ anh M xác nhận đã thông tin nội dung các văn bản của Tòa án cho anh M. Vì vậy Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Đối với hợp đồng tín dụng: ngày 19 tháng 01 năm 2022 anh Ninh Văn M và Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê (MCF) ký Hợp đồng tín dụng số 13/22/HDTD/MCF, việc ký kết hợp đồng là sự tự nguyện, thỏa thuận giữa các bên phù hợp với Điều 358 Bộ luật Dân sự nên hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm giao kết theo quy định tại Điều 401 Bộ luật Dân sự. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 19/01/2022 MCF đã giải ngân cho anh Ninh Văn M số tiền 300.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số khế ước: 13/22/HDTD/MCF, đến ngày 19/01/20223 là ngày hết hạn trả nợ nhưng anh M vẫn không trả số tiền nợ gốc cho MCF, đến ngày 27/7/2023 anh M còn nợ MCF số tiền là **323.301.000đ (Ba trăm hai mươi ba triệu, ba trăm linh một nghìn đồng)**, trong đó nợ gốc là **300.000.000đồng**; nợ lãi là **23.301.000đồng**. Như vậy anh Ninh Văn M đã vi phạm nghĩa vụ được cam kết tại Điều 1, điểm 2.3 Điều 6 của hợp đồng tín dụng nên MCF có quyền khởi kiện yêu cầu anh Ninh Văn M phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi.

[2.1] Đối với hợp đồng thế chấp: để bảo đảm cho khoản vay trên, bà Mã Thị L đã thế chấp tài sản của mình cho bên nhận thế chấp là Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 13/22/HDTTC/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO135070 (Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01026) do Ủy ban nhân thị xã Đông Triều cấp ngày 18/06/2020, mang tên bà Mã Thị L được công chứng tại Văn phòng công chứng Đông Triều, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã Đông Triều. Như vậy đối với hợp đồng thế chấp do các bên ký kết đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật, bên có tài sản tự nguyện thế chấp cho bên nhận thế chấp là MCF để đảm bảo cho khoản vay của bên được thế chấp là anh Ninh Văn M. Do vậy trường hợp anh Ninh Văn M không trả được nợ thì MCF có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Từ những căn cứ trên, áp dụng các Điều 385, 401, 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận; trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26, 35, 39, 147, 157, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 385, 401, 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê

[1.1] Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Ninh Văn M phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền là **323.301.000đ (ba trăm hai mươi ba triệu, ba trăm linh một nghìn đồng)**.

Kể từ ngày 28/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Ninh Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 13/22/HDTD/MCF ngày 19/01/2022.

[1.2] Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Ninh Văn M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền trên thì Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 13/22/HDTG/MCF ngày 19 tháng 01 năm 2022 là quyền sử dụng đất 4.021,4m² và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 421, tờ bản đồ số 40, thuộc thôn Trung Lương, xã Trảng Lơ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 135070 (Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01026) do Ủy ban nhân thị xã Đông Triều cấp ngày 18/06/2020, mang tên bà Mã Thị L.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì anh Ninh Văn M vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê cho đến khi các khoản nợ được tất toán.

[2] Về án phí: Anh Ninh Văn M phải chịu 16.165.000đ (Mười sáu triệu, một trăm sáu mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.725.000đ (Bảy triệu, bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009812 ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

[3] Về chi phí tố tụng: Anh Ninh Văn M phải chịu chi phí tố tụng số tiền là 12.350.000đồng, số tiền này nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên anh Ninh Văn M phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 12.350.000đồng cho Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê.

Kể từ ngày Quỹ tín dụng nhân dân Mạo Khê có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ninh Văn M không trả đủ số tiền trên thì anh Ninh Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà

